

SỬ DỤNG HỆ THỐNG CÂU HỎI TRONG SÁCH GIÁO KHOA NGỮ VĂN 10 BỘ KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG ĐỂ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG ĐỌC HIỂU CHO HỌC SINH TẠI FPT POLYSCHOOL ĐÀ NẴNG

PHẠM THỊ TRANG
Trường Đại học FPT

Nhận bài ngày 20/4/2026. Sửa chữa xong 25/5/2026. Duyệt đăng 29/5/2026.

Abstract

This study establishes a theoretical foundation for the use of textbooks and the implementation of question systems, particularly in teaching reading comprehension to high school students. The research investigates and analyzes the question system in the Grade 10 Literature textbook (the Connecting Knowledge to Life series) to examine the current use of reading comprehension questions by teachers and students at FPT PolySchool Da Nang. The findings indicate that the question system in the Grade 10 Literature textbook plays an important role; however, it has not been effectively utilized, which affects the development of students' reading comprehension competence. Based on these findings, the study proposes three measures integrated into the reading instruction process to optimize the use of question systems in the Grade 10 Literature textbook. These measures aim to improve the effectiveness of reading comprehension instruction, enhance students' reading competence, and better meet educational objectives at FPT PolySchool Da Nang.

Keywords: Grade 10 literature, grade 10 students, question system, reading comprehension.

1. Đặt vấn đề

Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đánh dấu sự chuyển đổi từ dạy học theo định hướng tiếp cận nội dung sang phát triển năng lực học sinh (HS). Trong bối cảnh đó, giáo viên (GV) không chỉ sử dụng sách giáo khoa (SGK) như tài liệu truyền đạt kiến thức mà còn cần khai thác hiệu quả hệ thống câu hỏi (CH) nhằm phát triển năng lực cho HS.

Trong dạy học Ngữ văn, đặc biệt là dạy học đọc hiểu, hệ thống CH giữ vai trò quan trọng trong việc định hướng tiếp nhận văn bản, phát triển tư duy phân tích, phản biện và khả năng vận dụng kiến thức của HS. Việc sử dụng CH phù hợp góp phần hỗ trợ HS tiếp cận nội dung văn bản, hình thành năng lực đọc hiểu và tạo cơ sở để GV tổ chức, đánh giá hoạt động học tập hiệu quả. Tuy nhiên, thực tế dạy học hiện nay cho thấy nhiều GV vẫn chủ yếu tập trung khai thác nội dung văn bản mà chưa chú trọng sử dụng hiệu quả hệ thống CH trong SGK. Một số CH mới dừng ở mức kiểm tra kiến thức, chưa phát huy được vai trò định hướng hoạt động đọc hiểu và phát triển tư duy cho HS. Điều này ảnh hưởng đến hiệu quả dạy học đọc hiểu trong nhà trường phổ thông. Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu lựa chọn vấn đề sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 bộ Kết nối tri thức (KNTT) với cuộc sống nhằm tổ chức hoạt động đọc hiểu cho HS, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Điểm mới của nghiên cứu là vận dụng hệ thống câu hỏi trong SGK Ngữ văn 10 theo định hướng tổ chức hoạt động đọc hiểu phù hợp với đặc điểm người học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, từ đó đề xuất ba biện pháp khai thác và điều chỉnh hệ thống câu hỏi gắn với thực tiễn dạy học tại FPT PolySchool Đà Nẵng.

Nghiên cứu sử dụng kết hợp các phương pháp: phương pháp nghiên cứu lí luận nhằm hệ thống hóa các vấn đề liên quan đến hệ thống CH và dạy học đọc hiểu; phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi

Email: Trangpt50@fe.edu.vn

và phỏng vấn GV nhằm thu thập dữ liệu thực tiễn; phương pháp thống kê mô tả nhằm xử lý, phân tích và đánh giá kết quả khảo sát.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu

2.1.1. Một số vấn đề về câu hỏi

a. Khái niệm câu hỏi trong dạy học đọc hiểu: Trong nghiên cứu này, CH được hiểu là công cụ định hướng hoạt động nhận thức của người học, được biểu hiện dưới dạng câu nghi vấn, nhiệm vụ hoặc yêu cầu học tập nhằm hỗ trợ quá trình tiếp cận và lĩnh hội tri thức. Trong dạy học đọc hiểu, CH giữ vai trò tổ chức và định hướng hoạt động tiếp nhận văn bản.

b. Vai trò của hệ thống câu hỏi trong việc phát triển năng lực học sinh: Trong dạy học Ngữ văn, hệ thống CH trong SGK giữ vai trò nền tảng trong việc tổ chức hoạt động học tập và phát triển năng lực HS, gồm: vai trò định hướng nhận thức, vai trò phát triển năng lực và vai trò hỗ trợ dạy học đánh giá.

Vai trò định hướng nhận thức: Hệ thống CH giúp HS tiếp cận văn bản, khám phá nội dung và từng bước hình thành quá trình tư duy; Vai trò phát triển năng lực: CH góp phần rèn luyện khả năng phân tích, phản biện, sáng tạo và năng lực đọc hiểu; Vai trò hỗ trợ dạy học và đánh giá: hệ thống CH giúp GV tổ chức hoạt động học tập, đánh giá mức độ tiếp nhận kiến thức và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp.

Để phát huy các vai trò trên, trong SGK Ngữ văn 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hệ thống CH được xây dựng thành 3 giai đoạn gồm: CH khởi động *trước khi đọc*, CH chiến lược *trong khi đọc* và CH *sau khi đọc* (Phạm Thị Thu Hương, 2012).

Những CH này hỗ trợ HS từng bước tiếp cận, khám phá và hiểu sâu hơn nội dung văn bản.

Sách giáo khoa được xem là tài liệu chính thức được sử dụng trong hoạt động dạy học ở nhà trường. Việc vận dụng hệ thống CH trong SGK cần được GV khai thác linh hoạt nhằm phù hợp với mục tiêu bài học và đặc điểm người học. Thực tế cho thấy một số GV vẫn chưa khai thác hiệu quả công cụ này trong quá trình dạy học. Vì vậy, việc vận dụng hệ thống CH một cách chủ động và sáng tạo là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả dạy học đọc hiểu trong nhà trường phổ thông.

2.1.2. Đọc hiểu và tổ chức dạy học đọc hiểu văn bản

a. Khái niệm đọc hiểu: PISA (2018) trình bày khái niệm đọc hiểu (reading literacy) là: “Hiểu, sử dụng, phản ánh, đánh giá và kết nối với văn bản để đạt được những mục tiêu cụ thể, phát triển hiểu biết và tiềm năng của bản thân và tham gia vào xã hội” (OECD, 2019). Trên cơ sở quan niệm đọc hiểu của PISA và các nhà nghiên cứu trong nước như Nguyễn Thanh Hùng, nghiên cứu xác định đọc hiểu vừa là quá trình tiếp nhận vừa là quá trình kiến tạo ý nghĩa văn bản. “Đọc hiểu vừa là hành động vừa là kết quả của việc đọc. Đọc hiểu bao hàm sự kết nối những biểu hiện khác nhau về ý nghĩa của tác phẩm và là kết quả cụ thể của sự lý giải mới nhờ tính mở của tác phẩm” Nguyễn Thanh Hùng (2014).

b. Một số kĩ năng đọc hiểu cần hình thành cho học sinh: Hoạt động đọc hiểu hướng đến hình thành cho HS các kĩ năng cơ bản gồm: nhận biết và khai thác thông tin; phân tích và giải thích; suy luận và đánh giá; liên hệ, vận dụng; phản hồi và sáng tạo. Các kĩ năng này có mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tiếp nhận và kiến tạo ý nghĩa văn bản.

c. Quy trình tổ chức dạy học đọc hiểu: Quy trình tổ chức dạy học đọc hiểu gồm 4 giai đoạn: *Khởi động:* Tạo tâm thế học tập và định hướng HS tiếp cận bài học; *Hình thành kiến thức:* Tổ chức cho HS khám phá nội dung văn bản; *Luyện tập - củng cố:* Giúp HS thực hành và hệ thống hóa kiến thức; *Vận dụng:* Tạo cơ hội để HS liên hệ nội dung bài học với thực tiễn.

Để nâng cao hiệu quả dạy học đọc hiểu, GV cần xác định rõ mục tiêu bài học, sử dụng phương pháp dạy học tích cực và xây dựng hệ thống CH phù hợp với nhiều cấp độ nhận thức. Hệ thống CH cần khuyến khích HS suy nghĩ, phân tích, đánh giá và bày tỏ quan điểm cá nhân về văn bản. Bên cạnh đó, việc sử dụng các công cụ hỗ trợ như sơ đồ tư duy, bảng biểu hoặc hoạt động nhóm góp phần giúp HS

hệ thống hóa kiến thức và phát triển kĩ năng tư duy. Đồng thời, hoạt động đánh giá và phản hồi cần được thực hiện thường xuyên giúp HS điều chỉnh quá trình học tập và phát triển năng lực đọc hiểu một cách hiệu quả.

2.2. Tình hình sử dụng câu hỏi trong sách giáo khoa Ngữ văn 10 để tổ chức hoạt động đọc hiểu cho học sinh

Việc sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 giữ vai trò quan trọng trong quá trình tổ chức hoạt động đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực HS. Trong thực tiễn giảng dạy, hệ thống CH không chỉ hỗ trợ GV định hướng hoạt động tiếp nhận văn bản mà còn góp phần phát triển khả năng tư duy, phân tích, phản biện và vận dụng kiến thức của HS. Tuy nhiên, hiệu quả khai thác hệ thống CH phụ thuộc vào nhiều yếu tố như cách thức tổ chức dạy học của GV, năng lực học tập của HS và điều kiện thực tiễn của nhà trường. Nhằm đánh giá thực trạng sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 tại FPT PolySchool Đà Nẵng, nghiên cứu tiến hành khảo sát đối với GV và HS để xác định mức độ sử dụng, hiệu quả vận dụng cũng như những thuận lợi và khó khăn trong quá trình tổ chức hoạt động đọc hiểu.

2.2.1. Đối tượng và phương pháp khảo sát

Nghiên cứu được thực hiện vào tháng 8/2024 tại FPT PolySchool Đà Nẵng nhằm khảo sát thực trạng sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 trong dạy học đọc hiểu. Đối tượng khảo sát gồm 12 GV Ngữ văn đã và đang tham gia giảng dạy tại trường, cùng 142 HS lớp 10. Phiếu khảo sát dành cho GV gồm 11 CH; phiếu khảo sát dành cho HS gồm 7 CH, được thiết kế dưới dạng câu hỏi lựa chọn kết hợp với thang đo 4 mức nhằm đánh giá mức độ sử dụng, hiệu quả và khả năng vận dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10. Dữ liệu khảo sát được tổng hợp và xử lý theo tần suất và tỉ lệ phần trăm nhằm phục vụ việc phân tích và đánh giá kết quả nghiên cứu. Nội dung khảo sát tập trung vào các vấn đề như: mức độ sử dụng hệ thống CH trong SGK, hiệu quả tổ chức hoạt động đọc hiểu, mức độ tham gia của HS và những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình vận dụng hệ thống CH trong thực tiễn giảng dạy.

2.2.2. Kết quả khảo sát

Dữ liệu khảo sát được thu thập bằng bảng hỏi, thống kê và phỏng vấn.

Do giới hạn dung lượng bài báo, nghiên cứu chỉ trình bày một số kết quả khảo sát tiêu biểu, phản ánh các nội dung trọng tâm liên quan đến mức độ sử dụng, hiệu quả vận dụng và những khó khăn trong quá trình khai thác hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10.

Bảng 1: Kết quả khảo sát GV về việc sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10

Nội dung khảo sát	Kết quả nổi bật (%)
GV đánh giá hệ thống CH trong SGK có vai trò rất quan trọng	60
GV cho rằng hệ thống CH định hướng đọc hiểu hiệu quả	66,7
GV thường xuyên sử dụng hệ thống CH trước khi đọc	41,7
GV chỉ thỉnh thoảng sử dụng hệ thống CH trong khi đọc	50
GV gặp khó khăn do thiếu tài liệu hướng dẫn hoặc cách thức vận dụng	41,7

Kết quả khảo sát cho thấy đa số GV nhận thức được vai trò của hệ thống CH trong SGK đối với hoạt động đọc hiểu. Tuy nhiên, việc sử dụng hệ thống CH trong quá trình tổ chức dạy học chưa thực sự đồng đều. Có 50% GV chỉ thỉnh thoảng sử dụng hệ thống CH trong quá trình đọc và 41,7% GV cho biết gặp khó khăn trong quá trình vận dụng. Điều này cho thấy mặc dù GV đã chú trọng sử dụng hệ thống CH nhưng việc khai thác còn phụ thuộc vào kinh nghiệm cá nhân cũng như đặc điểm đối tượng HS.

Bảng 2: Kết quả khảo sát HS về việc sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10

Nội dung khảo sát	Kết quả nổi bật (%)
HS đọc và trả lời đầy đủ các CH trong SGK trước khi đến lớp	33,8
HS chỉ đọc và trả lời các CH đơn giản	43
HS thường xuyên tham gia trả lời CH của GV trong giờ học	57,7

HS cho biết GV thường xuyên sử dụng CH đã chuẩn bị ở SGK	45,8
HS đánh giá CH trong SGK ở mức khá khó	46,5
HS hứng thú với hệ thống CH tùy theo từng bài học	64,1

Kết quả khảo sát HS cho thấy mức độ chủ động trong việc khai thác hệ thống CH còn hạn chế. Chỉ có 33,8% HS đọc và trả lời đầy đủ các CH trước khi đến lớp, trong khi 43% HS chỉ tập trung vào những CH đơn giản. Bên cạnh đó, 46,5% HS đánh giá hệ thống CH ở mức khá khó và 64,1% HS cho rằng mức độ hứng thú còn phụ thuộc vào từng bài học. Điều này cho thấy việc sử dụng hệ thống CH trong SGK cần được điều chỉnh linh hoạt hơn để phù hợp với năng lực và đặc điểm học tập của HS.

2.2.3. Thuận lợi

Hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 được xây dựng theo định hướng phát triển năng lực và được sắp xếp theo trình tự logic từ trước khi đọc, trong khi đọc đến sau khi đọc. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho GV trong việc tổ chức các hoạt động đọc hiểu. Kết quả khảo sát cho thấy 60 % GV đánh giá hệ thống CH trong SGK có vai trò rất quan trọng và 66,7% GV cho rằng hệ thống CH có hiệu quả trong định hướng hoạt động đọc hiểu. Đây là cơ sở thuận lợi để GV tiếp tục khai thác hệ thống CH trong tổ chức dạy học.

2.2.4. Khó khăn

Kết quả khảo sát cho thấy việc khai thác hệ thống CH trong SGK còn gặp khó khăn, thể hiện ở việc 46,5% HS đánh giá CH ở mức khá khó, 43% HS chỉ tập trung trả lời các CH đơn giản và 50% GV chỉ thỉnh thoảng sử dụng hệ thống CH trong quá trình đọc.

2.3. Đề xuất biện pháp sử dụng hệ thống câu hỏi trong sách giáo khoa Ngữ văn 10 bộ Kết nối tri thức với cuộc sống để tổ chức đọc hiểu cho học sinh

Dựa vào kết quả khảo sát và đặc điểm người học tại FPT PolySchool Đà Nẵng có thể thấy việc sử dụng hệ thống CH trong SGK tuy đã được chú trọng nhưng vẫn tồn tại những hạn chế nhất định. Đây là cơ sở để nghiên cứu đề xuất một số biện pháp sau:

2.3.1. Sử dụng hệ thống câu hỏi để xác định các hoạt động đọc hiểu văn bản

Việc sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 giữ vai trò then chốt trong việc xác định và tổ chức các hoạt động đọc hiểu cho HS tại FPT PolySchool Đà Nẵng. Hệ thống CH hỗ trợ HS tiếp cận văn bản một cách có hệ thống, đồng thời phát triển tư duy phân tích, đánh giá và sáng tạo.

Các CH đọc hiểu thường được thiết kế theo nhiều mức độ khác nhau, từ nhận biết, thông hiểu, phân tích đến đánh giá và sáng tạo. Ở mức độ nhận biết và thông hiểu, CH giúp HS xác định nhân vật, bối cảnh, sự kiện và các chi tiết trọng tâm của văn bản. Ví dụ, với tác phẩm “Chữ người tử tù” của Nguyễn Tuân (Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên) và cộng sự, 2022), GV có thể đặt các CH như: “Ai là nhân vật chính trong truyện?”, “Bối cảnh của câu chuyện diễn ra ở đâu?” hoặc “Sự kiện nào là trọng tâm của câu chuyện?”.

Ở mức độ phân tích và đánh giá, hệ thống CH hướng HS tìm hiểu mối quan hệ nhân vật, thông điệp tác phẩm và giá trị nghệ thuật. Đồng thời, các CH sáng tạo giúp HS liên hệ, phản hồi và vận dụng kiến thức vào những tình huống mới. Ví dụ: “Nếu em là Huân Cao, em sẽ lựa chọn như thế nào trong hoàn cảnh đó?” hoặc “Hãy viết tiếp câu chuyện theo góc nhìn của em”.

Để minh họa cho việc sử dụng hệ thống CH trong tổ chức hoạt động đọc hiểu, nghiên cứu lựa chọn văn bản *Chữ người tử tù* của Nguyễn Tuân trong chương trình Ngữ văn 10. Đây là văn bản tiêu biểu thuộc thể loại truyện ngắn, có khả năng khai thác đa dạng các mức độ CH đọc hiểu từ nhận biết, thông hiểu đến phân tích, đánh giá và vận dụng. Đồng thời, văn bản chứa nhiều giá trị về nội dung, nghệ thuật và tư tưởng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực HS. Có thể mô hình hóa việc khai thác hệ thống CH để xác định các hoạt động đọc hiểu thông qua ví dụ sau:

Văn bản: Chữ người tử tù			
Yêu cầu cần đạt	Thể đọc	CH sau khi đọc	Đề xuất hoạt động đọc hiểu
Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn: cốt truyện, không gian, thời gian, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật.	1. Tóm tắt nội dung cuộc trò chuyện giữa nhân vật quản ngục và thầy thơ lại. 2. Theo bạn, viên quản ngục sẽ đối xử với Huân Cao như thế nào? Chi tiết nào ở phần 1 có thể khiến bạn suy đoán như vậy? 3. Hình dung hoàn cảnh của cuộc gặp gỡ giữa quản ngục và Huân Cao. 4. Huân Cao đã tiếp nhận sự “biệt đãi” của quản ngục như thế nào?	1. Hãy xác định tình huống truyện trong <i>Chữ người tử tù</i> 2. Lời kể về nhân vật quản ngục (trong phần 1) là lời của ai? Lời kể ấy có tác động đến cách nhìn của bạn về nhân vật này như thế nào? 3. Sự kiện nào đã tạo nên bước chuyển trong thái độ của Huân Cao với viên quản ngục. Sau sự kiện ấy, mối quan hệ của họ đã thay đổi như thế nào? 4. Nhân vật Huân Cao được tác giả khắc họa qua những chi tiết tiêu biểu nào? Hãy dựa vào các chi tiết đó để khái quát đặc điểm tính cách Huân Cao.	1. Tìm hiểu sự kiện, cốt truyện và tình huống truyện 2. Tìm hiểu Nhân vật Huân Cao và viên quản ngục.
Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản, phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.		5. Chỉ ra các yếu tố khiến cảnh cho chữ trở thành một cảnh tượng “<i>xưa nay chưa từng có</i>”. Hãy phân tích ý nghĩa của cảnh tượng kì lạ đó. 6. Theo bạn, tác giả đã gửi gắm những thông điệp gì qua câu chuyện xin chữ và cho chữ? 7. Nếu và nhận xét về một điểm chung mà bạn nhận thấy giữa hai nhân vật Từ Văn (Chuyện chức Phán sự đền Tản Viên, Nguyễn Dữ) và Huân Cao (Chữ người tử tù, Nguyễn Tuân).	3. Tìm hiểu cảnh cho chữ 4. Tìm hiểu chủ đề, thông điệp của văn bản

Như vậy, việc sử dụng hệ thống CH để xác định các hoạt động đọc hiểu văn bản trong SGK Ngữ văn 10 tại FPT PolySchool Đà Nẵng không chỉ giúp HS hiểu sâu sắc hơn về tác phẩm mà còn phát triển toàn diện các kĩ năng tư duy, phân tích, đánh giá và sáng tạo. Hệ thống CH được thiết kế một cách khoa học và logic, đảm bảo rằng mỗi hoạt động đọc hiểu đều góp phần hỗ trợ tổ chức hoạt động đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực HS.

2.3.2. Điều chỉnh, bổ sung hệ thống câu hỏi để tổ chức hoạt động đọc hiểu văn bản

Điều chỉnh và bổ sung hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả dạy học đọc hiểu và phù hợp với năng lực của HS. Điều chỉnh và bổ sung hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 là yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả dạy học đọc hiểu và phù hợp với năng lực HS. Quá trình điều chỉnh cần dựa trên mục tiêu dạy học, đặc điểm văn bản và năng lực người học. Đồng thời, GV cần linh hoạt bổ sung hoặc phân hóa CH phù hợp với từng nhóm đối tượng HS. Bên cạnh đó, phản hồi của HS cũng là cơ sở quan trọng giúp GV điều chỉnh hệ thống CH nhằm nâng cao hiệu quả dạy học. Trên cơ sở văn bản minh họa đã lựa chọn, nghiên cứu tiếp tục vận dụng tác phẩm *Chữ người tử tù* nhằm minh họa việc điều chỉnh và bổ sung hệ thống câu hỏi; các biện pháp đề xuất có thể linh hoạt áp dụng đối với những văn bản khác trong chương trình Ngữ văn 10. Ví dụ việc điều chỉnh hệ thống CH trong tác phẩm *Chữ người tử tù* có thể được thực hiện như sau:

Câu hỏi SGK: Hãy xác định tình huống truyện trong *Chữ người tử tù*.

Điều chỉnh: Thế nào là tình huống truyện? Tình huống truyện trong *Chữ người tử tù* có gì đặc biệt? Ý nghĩa của tình huống truyện đầy éo le và nghịch lí này là gì?

Câu hỏi SGK: Chỉ ra các yếu tố khiến cảnh cho chữ trở thành cảnh tượng “*xưa nay chưa từng có*”.

Điều chỉnh: Không gian và thời gian cho chữ có gì đặc biệt? Những sự đối lập nào xuất hiện trong cảnh cho chữ? Vì sao cảnh cho chữ được xem là “*cảnh tượng xưa nay chưa từng có*”?

Câu hỏi SGK: Nhân vật Huân Cao được khắc họa qua những chi tiết tiêu biểu nào?

Điều chỉnh: Tìm các chi tiết thể hiện tài hoa của Huấn Cao?; Những chi tiết nào cho thấy khí phách hiên ngang của nhân vật?; Điều gì thể hiện tâm hồn trong sáng và nhân cách cao đẹp của Huấn Cao?

Thông qua việc điều chỉnh và bổ sung hệ thống CH, GV không chỉ hỗ trợ HS hiểu sâu hơn nội dung văn bản mà còn góp phần phát triển năng lực đọc hiểu, khả năng tư duy và kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

2.3.3. Phân tích hệ thống câu hỏi đọc hiểu để lựa chọn phương pháp, kĩ thuật, phương tiện dạy học

Việc phân tích hệ thống CH đọc hiểu trong SGK là cơ sở quan trọng để GV lựa chọn phương pháp, kĩ thuật và phương tiện dạy học phù hợp. Trong môi trường giáo dục nghề nghiệp tại FPT PolySchool Đà Nẵng, hoạt động dạy học hướng đến mục tiêu phát triển tư duy, kĩ năng thực hành và khả năng vận dụng kiến thức của HS. Trên cơ sở đó, việc phân tích hệ thống CH giúp GV lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu bài học, nội dung văn bản và năng lực HS. Từ các mức độ nhận thức và nội dung văn bản, có thể đề xuất như sau:

Lựa chọn phương pháp, kĩ thuật, phương tiện dạy học theo mức độ nhận thức:

Nhận biết → Thuyết trình; kĩ thuật trình bày 1 phút; KWL; chúng em biết 3.

Thông hiểu (phân tích, suy luận) → Nêu vấn đề; thảo luận nhóm; vấn đáp; kĩ thuật mảnh ghép; động não.

Vận dụng (đánh giá, vận dụng) → Đóng vai; viết tích cực; sơ đồ tư duy; nhật kí đọc sách.

Lựa chọn phương pháp, kĩ thuật, phương tiện dạy học theo đặc trưng loại, thể loại và các yếu tố văn bản.

Cốt truyện → Sơ đồ tư duy; sơ đồ diễn biến sự kiện; video minh họa.

Nhân vật → Đóng vai; thảo luận nhóm; hồ sơ nhân vật.

Từ ngữ, hình ảnh trong thơ → Nói to suy nghĩ; đánh dấu và ghi chú bên lề; hình ảnh trực quan.

Chủ đề, tư tưởng, thông điệp → Trình bày 1 phút; nhật kí đọc sách; thảo luận nhóm.

3. Kết luận

Nghiên cứu xây dựng cơ sở lí luận và khảo sát thực trạng sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn 10 bộ KNTT với cuộc sống nhằm tổ chức hoạt động đọc hiểu cho HS tại FPT PolySchool Đà Nẵng. Kết quả cho thấy hệ thống CH trong SGK có vai trò quan trọng trong việc định hướng hoạt động nhận thức và hỗ trợ tổ chức hoạt động đọc hiểu cho HS, tuy nhiên việc khai thác trong thực tiễn dạy học vẫn còn một số hạn chế liên quan đến việc sử dụng CH ở các mức độ tư duy và khả năng phát huy tính chủ động của HS. Trên cơ sở kết quả khảo sát và phân tích thực tiễn, bài viết đề xuất 3 biện pháp nhằm hỗ trợ việc khai thác và sử dụng hệ thống CH trong tổ chức hoạt động đọc hiểu. Các biện pháp này góp phần hỗ trợ GV tổ chức hoạt động đọc hiểu phù hợp với đặc điểm HS tại FPT PolySchool Đà Nẵng và định hướng phát triển năng lực. Kết quả đạt được góp phần cung cấp cơ sở tham khảo cho GV trong quá trình khai thác và sử dụng hệ thống CH trong SGK Ngữ văn theo hướng linh hoạt và hiệu quả hơn. Do giới hạn về phạm vi thực hiện, khảo sát mới được tiến hành tại một cơ sở đào tạo với đối tượng gồm 12 GV và 142 HS lớp 10. Trong thời gian tới, phạm vi khảo sát có thể được mở rộng ở nhiều cơ sở giáo dục khác và triển khai thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm chứng hiệu quả của các biện pháp đã đề xuất.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Ngữ văn*.

Bùi Mạnh Hùng (tổng chủ biên) và cộng sự (2022). *Ngữ văn 10* (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống). NXB Giáo dục Việt Nam, tr. 21-27.

Beers, Kylene and Probst, Robert E. (2012). *Notice & Note: Strategies for Close Reading*, Portsmouth, NH: Heinemann.

Cameron, Sheena. (2009). *Teaching Reading Comprehension Strategies: A Practical Classroom Guide*. (pp. 61-76). Auckland: Pearson.

Nguyễn Thanh Hùng (2014). *Kĩ năng đọc hiểu Văn*. NXB Đại học Sư phạm, tr. 38-39.

OECD (2019). *PISA 2018 Assessment and Analytical Framework: PISA 2018 Reading Framework*, OECD Publishing, Paris, pp. 28.

Phạm Thị Thu Hương (2012). *Đọc hiểu và chiến thuật đọc hiểu văn bản trong nhà trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm, tr. 102.